

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG HỒ
TỈNH VĨNH LONG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 51/ 2022/ DS - ST

Ngày: 06 – 7 – 2022

V/v “Tranh chấp hợp đồng
góp hui”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Diện

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Huỳnh Kim Phượng
2. Bà Nguyễn Thị Út

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Hồng Cẩm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ tham gia phiên tòa:
Không tham gia

Ngày 06 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 87/2022/TLST-DS ngày 30 tháng 3 năm 2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng góp hui” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2022/QĐXXST-DS ngày 27 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị L, sinh năm 1974

Địa chỉ: số 269/16 ấp A, xã B, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thuý H, sinh năm 1972

Địa chỉ: Số 215/19 ấp A, xã B, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện ngày 30/3/2022 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn chị Huỳnh Thị L trình bày:

Vào ngày 15/5/2013 bà có tham gia dây hui 3.000.000đ do bà H làm đầu thảo, hui có 13 phần (13 hui viên), một năm khai (mở hui) 03 lần. bà đóng được 08 lần với tổng số tiền đã đóng là 20.000.000đ

Vào ngày 15/9/2013 bà có tham gia dây hui 5.000.000đ do bà H làm đầu thảo, hui có 29 phần (29 hui viên), một năm khai (mở hui) 03 lần. Bà đóng được 07 lần với tổng số tiền đã đóng là 26.000.000đ thì bà H tuyên bố vỡ hui

Tổng số tiền bà đã đóng cho 02 dây hụi trên là 46.000.000đ.

Nay bà khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thúy H có trách nhiệm trả lại cho bà số tiền 46.000.000đ (bốn mươi sáu triệu đồng)

Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình nguyên đơn nộp cho tòa án biên bản ghi nhận tự thỏa thuận ngày 28/12/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

- Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành công khai chứng cứ và hòa giải đúng theo trình tự thủ tục tố tụng, bà H trực tiếp nhận văn bản nhưng cố tình vắng mặt không có lý do dù đã được Tòa án tổng đạt thủ tục tố tụng hợp lệ theo quy định của pháp luật. Do đó, phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ bị đơn không tham gia và không tiến hành hòa giải được với nguyên đơn. Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn bà Huỳnh Thị L vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện; phía bị đơn bà Nguyễn Thúy H vắng mặt không lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: bà Huỳnh Thị L yêu cầu bà Nguyễn Thúy H trả số tiền hụi còn nợ tổng cộng là 46.000.000đ. Quá trình giải quyết, xét chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xác định đây là “Tranh chấp hợp đồng góp hụi” theo quy định tại điều 471 của Bộ luật dân sự 2015; Bà Nguyễn Thúy H có địa chỉ: Số 215/19 ấp A, xã B, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long. Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Hồ.

Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn bà Nguyễn Thúy H vắng mặt mặc dù đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với bà H.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị L

Xét Biên bản về việc ghi nhận tự thỏa thuận ngày 28/12/2021 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Long Hồ có nội dung bà H thừa nhận có nợ và thống nhất trả cho bà L số tiền 46.000.000đ có chữ ký tên của bà H, Điều tra viên ký tên và đóng dấu của Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Tại Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 về nghĩa vụ chứng minh quy định:

“Điều 91. Nghĩa vụ chứng minh

1. ...

2. *Đương sự phản đối yêu cầu của người khác đối với mình phải thể hiện bằng văn bản và phải thu thập, cung cấp, giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho sự phản đối đó.*

Trong quá trình giải quyết vụ án, Bà H trực tiếp nhận các văn bản tố tụng và cố tình vắng mặt không gửi bản khai ý kiến cho Tòa án. Như vậy xem như bà H đã từ bỏ quyền, lợi ích hợp pháp của mình. Do đó yêu cầu khởi kiện của bà L yêu cầu bà H trả số tiền hui còn nợ: 46.000.000đ, là có cơ sở chấp nhận.

Từ những phân phân tích trên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị L. Buộc bà Nguyễn Thúy H có trách nhiệm trả cho bà Huỳnh Thị L số tiền hui còn nợ là 46.000.000đ (Bốn mươi sáu triệu đồng)

[3] Về án phí: Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà L nên theo quy định tại khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bà Nguyễn Thúy H phải chịu phí dân sự sơ thẩm bằng $5\% \times 46.000.000\text{đ} = 2.300.000\text{đ}$ (Hai triệu ba trăm ngàn đồng). Hoàn trả cho bà L tiền tạm ứng án phí đã nộp

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Áp dụng Điều 471 của Bộ luật Dân sự 2015;

Áp dụng khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về nội dung:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị L

Buộc bà Nguyễn Thúy H có trách nhiệm trả cho bà Huỳnh Thị L số tiền hui còn nợ là 46.000.000đ (Bốn mươi sáu triệu đồng)

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

2.1/ Buộc bà Nguyễn Thúy H nộp 2.300.000đ (Hai triệu ba trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm;

2.2/ Hoàn trả cho bà Huỳnh Thị L số tiền: 1.150.000đ (Một triệu một trăm năm mươi ngàn đồng), tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0003770 ngày 30/3/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKS cùng cấp;
- Chi cục THADS HLH;
- Các đương sự;
- Lưu

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Diện